**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn: TV

Tên bài học: Bài 117. Ôn tập

Tiết chương trình: 264

Thời gian thực hiện: 14/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Bài học cho gà trống.**

- Làm đúng BT điền dấu kết thúc câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi.

- Tập chép đúng chính tả, cỡ chữ nhỏ 1 câu văn trong bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ GV: Máy chiếu / bảng phụ viết BT về dấu câu.

2/ HS: Vở Luyện viết 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**  **a/ Khởi động:**  - Ổn định lớp.  - Cho HS hát “ Chú voi con”  **b/ Giới thiệu bài.**  Giới thiệu nội dung học.  **2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới. (25’)**  **Hoạt động 1: Tập đọc**  a) GV chỉ hình minh hoạ bài Bài học cho gà trống: Bài đọc giải thích: Vì sao gà trống không bay cao được? Vì sao mặt gà trống lúc nào cũng đỏ?  b) GV đọc mẫu.  c) Luyện đọc từ ngữ: *khướu, chích chòe, khuya, hội khoẻ, rong chơi, bay vút, xoè cánh, rơi bịch xuống, ngượng.*  d) Luyện đọc câu  - GV: Bài đọc có 6 câu.  - GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc, cả lớp đọc.  - Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân, từng cặp). GV nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu dài: *Hoạ mi, khướu, chích chòe tập bay từ sáng đến khuya/ để tham gia hội khoẻ.*  e) Thi đọc tiếp nối 3 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn); thi đọc cả bài.  g) BT về dấu câu (Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi...).  - GV giải thích YC: Có 2 câu văn chưa đặt dấu kết thúc câu. Các em cần đặt dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi cuối mỗi câu cho phù hợp.  - GV chỉ bảng phụ, cả lớp đọc 2 câu văn còn thiếu dấu kết thúc câu.  - 1 HS lên bảng, đặt dấu kết thúc câu. GV chốt đáp án.  - Cả lớp đọc lại 2 câu văn hoàn chỉnh: a) Vì sao gà trống thua? (dấu chấm hỏi) b) Đến bây giờ, gà trống vẫn đỏ mặt. (dấu chấm)  - GV: Câu chuyện khuyên các em điều gì? (Câu chuyện khuyên HS: Cần chăm chỉ luyện tập mới khoẻ mạnh, đạt được điều mình mong muốn).  **Hoạt động 2: Tập chép**  - GV viết lên bảng câu văn cần tập chép.  - 1 HS, sau đó cả lớp đọc câu văn.  - Cả lớp đọc thầm lại câu văn, chú ý những từ các em dễ viết sai. VD: hoạ mi, khướu, chích chòe, khuya, chú ý vị trí đặt dấu thanh.  - HS chép vào vở Luyện viết 1 câu văn, tô chữ hoa H đầu câu (HS chép câu văn vào vở có thể viết chữ H in hoa).  - HS tự soát bài; đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau.  - GV chữa bài cho HS, đánh giá chung.  **\* Củng cố và dặn dò (5’)**  - Chuẩn bị bài học sau  - Nhận xét tiết học | **-** HS thực hiện.  - HS hát.  - HS nghe.  - HS quan sát.  - HS nghe.  - HS đọc.  - HS nghe.  - HS đọc.  - HS đọc.  - HS thi đọc.  - HS nghe  - HS đọc.  - HS thực hiện.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS đọc.  - HS đọc.  - HS tập chép.  - HS thực hiện.  - HS nghe.  - HS đọc.  - HS nghe. | **-GV cho HS chậm đọc** |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**